

Số: 252A /TB-ĐKKVCP

Cửa Ông, ngày 05 tháng 03 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Về việc yêu cầu báo giá Hóa chất cho máy xét nghiệm sinh hóa RX Imola

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp Hóa chất cho máy xét nghiệm sinh hóa RX Imola phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ cho Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, với nội dung cụ thể như sau:

#### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả  
Địa chỉ: tổ 1, khu 3, Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:  
Bà: Phạm Thị Hồng Thúy, TP. Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.  
Số điện thoại: 0963.023.322; Email: hcqtbvdkkvcp@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:  
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - vật tư, thiết bị Y tế.  
Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả, địa chỉ: tổ 1, khu 3, Phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033940116.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 05 tháng 03 năm 2026 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 14 tháng 03 năm 2026  
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 03 năm 2026.

#### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): *Chi tiết tại phụ lục I đính kèm*
- Bảng cung cấp thông tin hàng hóa và chào giá: *Chi tiết tại phụ lục II đính kèm*
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: cung cấp, bàn giao nghiệm thu hàng hóa tại kho Vật tư hóa chất, phòng HCQT-VT, TBYT của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả.
- Thời gian cung cấp hàng hóa: trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:  
- Tạm ứng: không áp dụng

- Thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu và nhà thầu cùng cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ theo quy định.

6. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/ đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá và điền đầy đủ thông tin chi tiết của hàng hóa theo mẫu báo giá tại **phụ lục II** đính kèm.

Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổ CNTT ( đăng tải CTTĐT);
- Lưu: VT, HCQT-VLTBYT.

*Thuy*

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Thanh**

## PHỤ LỤC I

### Danh mục thiết bị y tế ( vật tư, hóa chất xét nghiệm) (Kèm thông báo số : 252A /TB-ĐKKVCP ngày 05/03/2026 )

STT	Nội dung yêu cầu về danh mục hàng hóa và các thông tin liên quan về kỹ thuật (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng
<b>A.</b>	<b>Yêu cầu chung</b>		
	- Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây		
	- Xuất xứ: Hàng hóa có xuất xứ tại các nước thuộc nhóm G7.		
<b>B.</b>	<b>Yêu cầu danh mục hóa chất xét nghiệm sử dụng cho máy sinh hóa RX Imola ( gồm 10 danh mục )</b>		
1	<b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng Glucose</b> xác định định lượng Glucose ở huyết thanh. huyết tương người - Thành phần: Hexokinase: $\geq 100$ U/ml; G6P-DH: $\geq 300$ U/ml; natri azide: 0.09 %; PIPES buffer pH 7.6: 100 mmol/l; Magnesium acetate: 10 mmol/l; ATP: 4 mmol/l; NAD: 3 mmol/l; natri azide: 0.09 % - Khoảng đo: 7-700 mg/dl	ml	504
2	<b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng GPT (ALT)</b> xác định định lượng GPT (ALAT) ở huyết thanh. huyết tương người - Thành phần: TRIS-Buffer pH 7.5 (25°C): 70.00 mmol/l; L-Alanine: 410.00 mmol/l; LDH: $\geq 1.7$ U/ml; NADH: 0.3 mmol/l; $\alpha$ -Ketoglutarate: 18 mmol/l - Khoảng đo: 5-700 U/l	ml	504
3	<b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng GOT (AST)</b> xác định định lượng GOT (ASAT) ở huyết thanh. huyết tương người - Thành phần: TRIS-Buffer pH 7.8 (30°C): 80.00 mmol/l; L-Aspartate: 200.00 mmol/l; LDH: $\geq 1.6$ U/ml; MDH: $\geq 0.5$ U/ml; NADH: 0.18 mmol/l; $\alpha$ -Ketoglutarate: 12 mmol/l - Khoảng đo: 5-700 U/l - Độ chính xác: CV (%) (của độ tái lập) $\leq 2.41$	ml	504
4	<b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng Uric Acid</b> xác định định lượng Uric acid ở huyết thanh. huyết tương và nước tiểu người - Thành phần: Phosphate-buffer pH 7.8: 100 mmol/l; 2.4.6 Triiodine-3-hydroxibenzoate: 5 mmol/l; Detergents: 2g/l; PAP: 4.5 mmol/l; Uricase: 3 U/ml; POD: 40 U/ml; Stabilizers - Khoảng đo: 0.25-30 mg/dl	ml	504
5	<b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng Cholesterol</b> xác định định lượng Cholesterol ở huyết thanh. huyết tương người - Thành phần: Phosphate buffer (pH 6.5): 30.0 mmol/l 4-Aminoantipyrine: 0.25 mmol/l; Phenol: 25.0 mmol/l; Peroxidase: $> 5.0$ KU/l; Cholesterol esterase: $> 150.0$ U/l; Cholesterol oxydase: $> 100.0$ U/l; Natri azide: $< 0.01$ % - Khoảng đo: 4-750 mg/dl (0.104-19.3 mmol/l)	ml	335

6	<p><b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng HDL</b>  xác định định lượng HDL-Cholesterol ở huyết thanh người -  Thành phần: Good's buffer (pH 7.0): 30 mmol/l; 4-Aminoantipyrine: 0.9 mmol/l; Peroxidase: 2.4 KU/l; Ascorbatoxidase: 2.7 KU/l; Antihuman-<math>\beta</math>-Lipoprotein Antikörper; Cholesterolesterase: 4 KU/l; Cholesteroloxidase: 20 KU/l; F-DAOS: 0.8 mmol/l - Khoảng đo: 0.9 – 180 mg/dl</p>	ml	160
7	<p><b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng Urea</b>  xác định định lượng Urea ở huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người - Thành phần: TRIS buffer pH 8.1 (20°C): 50.00 mmol/l; <math>\alpha</math>-Ketoglutarate: 15.00 mmol/l; Urease: <math>\geq 1000</math> U/l; Glutamate dehydrogenase: <math>\geq 5.4</math> KU/l; NADH: 0.18 mmol/l - Khoảng đo: 3-400 mg/dl</p>	ml	252
8	<p><b>Thuốc thử xét nghiệm định lượng Triglyceride</b>  xác định định lượng Triglycerides ở huyết thanh và huyết tương người - Thành phần: Pipes buffer pH 7.0: 40 mmol/l; 4-Chlorophenol: 5 mmol/l; Magnesium ion: 5 mmol/l; ATP: 1 mmol/l; Peroxidase: <math>\geq 1</math> U/ml; Glycerol kinase: <math>\geq 1</math> U/ml; 4-aminoantipyrine: 0.4 mmol/l; Glycerol-3-phosphate oxidase: <math>\geq 3.5</math> U/ml; natri azide: 0.05 %; Detergents - Khoảng đo: 10-1000 mg/dl</p>	ml	335
9	<p><b>Vật liệu kiểm soát chất lượng xét nghiệm sinh hóa mức bình thường</b>  Huyết thanh kiểm soát chất lượng - Dạng đông khô - Sản xuất từ huyết tương người</p>	ml	15
10	<p><b>Vật liệu kiểm soát chất lượng xét nghiệm sinh hóa mức bất thường</b>  huyết thanh kiểm soát chất lượng - Dạng đông khô - Sản xuất từ huyết tương người, đã khử chuẩn</p>	ml	15
	<b>Tổng cộng: 10 danh mục</b>		

**PHỤ LỤC II**  
**BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ BÁO GIÁ**

(Kèm thông báo số: 252A/TB-ĐKKVCP ngày 05 tháng 03 năm 2026 của Bệnh viện ĐKKV Cẩm Phả)

Thông tin của đơn vị báo giá  
(tên, địa chỉ, số điện thoại, email)

**BẢNG BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh Viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cẩm Phả, chúng tôi....(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá ( gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Stt	Tên hàng hóa, thiết bị y tế	Tên thương mại, ký mã hiệu, model sản phẩm. Quy cách đóng gói	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Thông số kỹ thuật cơ bản của sản phẩm	Mã HS	Hãng, nước sản xuất	Hãng, nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (gồm thuế)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1											
2											
3											

**Ghi chú:** - Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế.

- Đơn vị phải cung cấp đầy đủ thông tin vào các cột chưa điền thông tin.

- Đơn vị cung cấp kèm theo bản scan hợp đồng đã trúng thầu trong vòng 12 tháng gần nhất (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày 14 tháng 03 năm 2026. (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày)

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Ngày ..... tháng ..... năm

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(ký tên, đóng dấu (nếu có))